TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY AN** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2017/HSST
Ngày: 09/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY AN, TỈNH PHÚ YÊN

* ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Thanh Tùng

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Văn Điều và ông Nguyễn Mạnh Tiến.

* *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Phạm Việt Triều - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuy An

* *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An tham gia phiên tòa:* Ông Phan Công Đồ - Kiểm sát viên

Vào hồi 09 giờ 00 phút ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy An, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2017/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Bùi Văn T (Tên gọi khác: B) - sinh năm 1983, tại xã An C, huyện Tuy A, tỉnh Phú Yên; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Phú T 2, xã An C, huyện Tuy A, tỉnh Phú Yên; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Cha: Không xác định; Mẹ: Bùi Thị D (chết); Có vợ là Lê Thị S - sinh năm 1988; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 02/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy A xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 04/3/2011 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 26/3/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy A xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 20/6/2013 chấp hành xong hình phạt tù; Ngày 14/01/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy A xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, ngày 26/9/2015 chấp hành xong hình phạt tù; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Ông Tô Ngọc Y - sinh năm 1967, vắng mặt.

2. Ông Văn Đình H - sinh năm 1972, có mặt.

3. Ông Võ Ngọc A - sinh năm 1965, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Xuân Quỳnh U - sinh năm 1980, vắng mặt.

Các người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều trú tại: Thôn Phú T 2, xã An C, huyện Tuy A, tỉnh Phú Yên.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 29/10/2016 Bùi Văn T đến nhà ông Tô Ngọc Y lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Microsoft Lumia 435 của ông Y đang để trên giường trong phòng ngủ rồi đem về nhà cất giấu. Khoảng 23 giờ ngày 30/10/2016 T lén lút đến chuồng gà của nhà ông Văn Đình H bắt trộm 01 con gà trống trọng lượng 03 kg. Đêm ngày 31/10/2016 T tiếp tục lén lút đến chuồng gà của ông Võ Ngọc A bắt trộm 01 con gà trống trọng lượng 03kg. Đến 05 giờ ngày 01/11/2016 T mang 02 con gà trống đã trộm được bán cho Phạm Xuân Quỳnh U được 400.000đ sử dụng tiêu xài, còn điện thoại Microsoft Lumia 435 thì T cất giữ để sử dụng. Bản kết luận định giá tài sản số 50/KL-ĐG ngày 12/02/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy An kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Microsoft Lumia 435 trị giá 500.000đ, 02 con gà trống mỗi con trọng lượng 03kg có giá trị 700.000đ. Tổng giá trị tài sản đã trộm cắp là 1.200.000đ.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 20/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An giữ nguyên quyết định truy tố đối với Bùi Văn T về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 09 đến 12 tháng tù. Về dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho ông A theo quy định; Ông Y, H không yêu cầu nên không xét.

- Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người bị hại Võ Ngọc A không tranh luận, yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bị hại Văn Đình H không tranh luận, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Trong các ngày 29/10/2016, 30/10/2016 và 31/10/2016 tại thôn Phú T 2, xã An C, huyện Tuy A, tỉnh Phú Yên, Bùi Văn T đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Microsoft Lumia 435 của ông Tô Ngọc Y, trị giá 500.000đ, chiếm đoạt 01 con gà trống của ông Văn Đình H trị giá 350.000đ, chiếm đoạt 01 con gà trống của ông Võ Ngọc A trị giá 350.000đ. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.200.000đ.

Bùi Văn T đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích, mà còn vi phạm, nên hành vi phạm tội của bị cáo là đủ dấu hiệu cấu thành tội trộm cắp tài sản, nên cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 20/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy An truy tố hành vi của bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác là đối tượng được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra. Bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp và mỗi lần đều đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm, nên thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, do đó áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã tự thú hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Đối với Phạm Xuân Quỳnh U đã có hành vi mua 02 con gà do bị cáo bán nhưng không biết tài sản do trộm cắp mà có, nên cơ quan điều tra không xử lý trách nhiệm đối với U là đúng pháp luật.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, Võ Ngọc A yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại theo quy định là có căn cứ chấp nhận, nên buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho Võ Ngọc A số tiền 350.000đ.

Riêng Văn Đình H và Tô Ngọc Y không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét.

Về xử lý vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu, nên không xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn T phạm tội trộm cắp tài sản.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Văn T 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Các Điều 584, 589 Bộ luật dân sự: Buộc Bùi Văn T phải bồi thường cho Võ Ngọc A số tiền 350.000đ.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc Bùi Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thanh Tùng

* ***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Tuy An;
- Chi cục THADS huyện Tuy An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.